TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 142/2020/QĐST-DS	*Thới Lai, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc *"tranh chấp yêu cầu hủy bỏ văn bản thỏa thuận phân chia di sản"*.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn *07 (bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Huỳnh Thị Mỹ H, s**inh năm: 1972

Địa chỉ: 20 khóm Đông Hưng, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bị đơn: **Châu Thị Thu B, s**inh năm: 1975

Địa chỉ: Ấp T, TT. T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. **Huỳnh Thị T**, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

2/. **Huỳnh Thị Nhỉ,** sinh năm: 1960

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3**/. Huỳnh Thị Q**, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Ấp TQ, TT.T, huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ

4/. **Huỳnh Thị D,** sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ấp T, TT.T, huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ

5/. **Huỳnh Thị N,** sinh năm: 1970
Địa chỉ: Ấp T, TT.T, huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mỹ H, bị đơn chị Châu Thị Thu B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị T, chị Huỳnh Thị N, chị Huỳnh Thị Q, chị Huỳnh Thị D, chị Huỳnh Thị N thống nhất: Hủy bỏ văn bản thỏa thuận phân chia di sản số 2139/quyển số 03/2016/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/12/2016 được lập tại văn phòng công chứng Đông Nam (huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ) mà các bên đã ký kết.

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu, nên nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mỹ H phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp, nguyên đơn chị H được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm ngươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2019/015824** ngày 21.8.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND h.Thới Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Anh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).